

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 07 /2020/HS.ST
Ngày: 27 – 3 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Tấn Tài.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Lan
2. Bà Trần Thị Phương Tám

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Kim Nhuận – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Kim Hương - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 27 tháng 3 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 04/2020/TLST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2020/QĐXXST-HS ngày 02/3/2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị C, sinh năm 1964; Nơi sinh: huyện C; Nơi cư trú: Ấp Bình P, xã H, huyện C, tỉnh An Giang; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Đạo Phật; Nghề nghiệp: Mua bán; Trình độ học vấn: 5/12 ; Cha: Nguyễn Hữu L (đã chết); Mẹ: Phạm Thị K (đã chết); Anh, chị em có 10 người; bị cáo là người thứ năm trong gia đình; Chồng: Diệp Thế C, sinh năm 1962; Có 02 con, lớn sinh năm 1988, nhỏ sinh năm 1991.

Tiền án, tiền sự : không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 17/12/2019 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh An Giang

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị C: Có Luật sư Nguyễn Văn H – Đoàn Luật sư tỉnh Đồng Tháp. Địa chỉ: Quốc lộ 80, khóm B2, thị trấn L, huyện L, tỉnh Đồng Tháp (vắng mặt).

Người bị hại: Ông Bùi Văn N (chết) .

Đại diện hợp pháp cho bị hại có bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1961. Địa chỉ: Ấp B, xã H, huyện C, tỉnh An Giang (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Bùi Văn H, sinh năm 1982, địa chỉ: Ấp B, xã H, huyện C, tỉnh An Giang (vắng mặt).

- Ông Bùi Văn R, sinh năm 1978, địa chỉ: Ấp P, xã A, huyện M, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

- Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1977, địa chỉ: Ấp M, xã Đ, huyện T, tỉnh An Giang (vắng mặt).

- Ông Diệp Thời Đ sinh năm 1988, địa chỉ: Ấp B, xã H, huyện C, tỉnh An Giang (có mặt).

- Ông Diệp Thế C1, sinh năm 1962, địa chỉ: Ấp B, xã H, huyện C, tỉnh An Giang (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 14/12/2019, Bùi Văn H chở bao gạo 50kg đến nhà Nguyễn Thị C tại ấp Bình Phú, xã Hòa An, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang để bán cho C với giá 350.000 đồng. Khi đến, H cùng ông Diệp Thế C1 (chồng bà C) khiêng bao gạo để vào nhà, C nhìn thấy tại nơi để gạo có 02 bao nên nghĩ H mang đến bán 02 bao gạo, C trả cho H 700.000 đồng. H nhận tiền về nhà đưa lại cho ông Bùi Văn N (cha ruột H) thì phát hiện C đưa dư 350.000 đồng, nên H lấy tiền dư mua thức ăn tổ chức uống rượu tại nhà ông N.

Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, C nghe ông C1 nói H chỉ bán 01 bao gạo, nên cùng con là Diệp Thời Đ đến nhà ông N tại ấp B, xã H, huyện C đòi lại tiền. Tại đây, C thấy ông N, H, Bùi Văn R (anh ruột của H), Bùi Văn B, Bùi Văn B1, Trần Văn K và Đinh Hồng M đang ngồi uống rượu trong nhà; C đến kêu H trả lại 350.000 đồng tiền đưa nhằm từ việc mua gạo, nhưng H không trả, dẫn đến hai bên cự cãi đánh nhau. H, R xông đến dùng tay đánh Đ, Đ dùng nón bảo hiểm đánh trả lại; Nguyễn Thị P (vợ của H) dùng tay đánh trúng vào vùng mặt làm C ngã xuống lề đường, cặp vách nhà ông N. Cùng lúc, C thấy và nhặt 01 đoạn cây gỗ (dài 1,34m, một đầu kích

thước (7,5 x 3)cm và một đầu nhọn) tại nơi ngã, rồi đứng dậy, thấy ông N đang đứng trên lề đường. C từ phía sau đi đến chỗ ông N, cầm đoạn cây gỗ bằng hai tay, đánh từ trên xuống trúng vào vùng đầu, làm ông N ngã xuống mặt đường bất tỉnh, rồi ném bỏ đoạn cây tại hiện trường. Lúc này, Bùi Thị L (cháu của ông N) chạy đến can ngăn và cùng gia đình đưa ông N đến Trung tâm Y tế huyện Lập Vò, tỉnh Đồng Tháp cấp cứu, rồi chuyển đến Bệnh viện Chợ Rẫy tại thành phố Hồ Chí Minh điều trị. Đến khoảng 15 giờ 40 phút ngày 19/12/2019, ông N chết.

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 177/KLGT-PC09 (PYTT) ngày 23/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang, kết luận nguyên nhân chết của Bùi Văn N:

1- Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vùng chằm có vết thương đã khâu chỉ, cắt chỉ thấy bờ mép nham nhở, kích thước (1,8 x 0,3)cm, xung quanh có vết xây sát da, bầm máu kích thước (6 x 6)cm.

- Bầm tụ máu dưới da vùng chằm, vết nứt sọ dài 5cm vùng chằm tương ứng vết thương bên ngoài.

- Máu tụ dưới màng cứng vùng đỉnh – chằm trái và toàn bộ bán cầu não phải.

- Phù não.

2- Nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não nặng.

3- Cơ chế hình thành vết thương: Vết thương vùng chằm là do tiếp xúc vật tày có cạnh tạo nên.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và đại diện bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì. Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 177/KLGT-PC09 (PYTT) ngày 23/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang.

Tại bản cáo trạng số 05/CT-VKSAG-P2 ngày 19 tháng 02 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang đã truy tố Nguyễn Thị C về tội “*Giết người*” theo khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015;

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Thị C thừa nhận đã thực hiện toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu, trong lời nói sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Nguyễn Thị C về tội “*Giết người*”.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 2 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Thị C từ 04 (bốn) năm đến 06 (sáu) năm tù về tội “*Giết người*”.

Phần bồi thường dân sự: Đại diện bị hại đã nhận số tiền 93.000.000 đồng do gia đình bị cáo khắc phục hậu quả bồi thường, không yêu cầu bồi thường thêm, nên không đề cập để xem xét.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy vật chứng thu giữ trong vụ án gồm:

- 01 (một) đoạn gỗ dài 1,34m, cân nặng 1,5kg, 01 đầu to kích thước (7,5x3)cm, 01 đầu nhọn.

- 01 (một) nón bảo hiểm màu xám trắng đã qua sử dụng hai bên nón có chữ “HEAD BA KHOÁI” màu đỏ.

- Đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Trong quá điều tra và tại phiên tòa hôm nay Kiểm sát viên, những người tham gia tố tụng không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh An Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của Luật sư bào chữa cho bị cáo: Trong quá trình điều tra bị cáo có yêu cầu Luật sư Nguyễn Văn H bào chữa cho mình. Tuy nhiên tại phiên tòa hôm nay bị cáo trình bày không yêu cầu Luật sư Hiếu bào chữa cho mình nữa, nên Luật sư vắng mặt tại phiên tòa, bị cáo đồng ý xét xử vắng mặt Luật sư.

[3] Những chứng cứ xác định tội danh của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị C khai nhận: Do bị cáo đã trả tiền dư cho H (con ông N) từ việc mua gạo, sau khi đến nhà ông N, gặp H để đòi lại tiền, chẳng những H không trả, mà còn cự cãi, có hành vi đánh Đ (con của bị cáo) và P (vợ H) đánh bị cáo trúng vào vùng mặt làm bị cáo té xuống lề đường, từ đó bị cáo tức giận, khi nhặt được đoạn cây gỗ bị cáo đã đánh vào vùng đầu của ông N, hậu quả làm cho ông N phải tử vong sau khi được đưa đi cấp cứu, nguyên nhân tử vong là chấn thương sọ não.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan Điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và lời khai của những người làm chứng.

Lời khai của các bị cáo còn phù hợp với Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 177/KLGT-PC09 (PYTT) ngày 23/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang, biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 17/12/2019 và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã đủ căn cứ xác định chính bị cáo Nguyễn Thị C đã có hành vi dùng 01 đoạn cây gỗ (dài 1,34m, một đầu kích thước (7,5x3) cm và một đầu nhọn) đánh vào vùng đầu của ông N dẫn đến tử vong.

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và thực hiện hành vi với lỗi cố ý, dùng cây gỗ là hung khí nguy hiểm, đánh vào vùng đầu của ông N, là một trong các vị trí hiểm yếu trên cơ thể, dễ tước đoạt mạng sống của ông N, do đó có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã phạm tội “Giết người” như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ đúng người đúng tội. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất mát đau thương cho gia đình người bị hại, ngoài ra còn gây sự hoang mang và làm mất lòng tin trong quần chúng nhân dân gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương; Hành vi của bị cáo còn thể hiện việc xem thường tính mạng của người khác, xem thường tính nghiêm minh, kỷ cương của pháp luật. Chính vì vậy cần phải có một mức án thật nghiêm khắc. Xét cần phải cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Các tình tiết, tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như trước Tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội đã tự nguyện khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại, đã ra đầu thú sau khi phạm tội, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, trong vụ án này

cũng có một phần lỗi của bị hại và gia đình bị hại, gia đình bị cáo có cha, mẹ được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì, đại diện bị hại cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên khi lượng hình cần phải áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo. Do bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51, nên cần áp dụng thêm Điều 54 Bộ luật hình sự để Quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng khi lượng hình đối với bị cáo.

Vì vậy ý kiến của Viện kiểm sát đề nghị : Áp dụng khoản 2 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo từ 04 (bốn) năm đến 06 (sáu) năm tù về tội “*Giết người*” là hoàn toàn có căn cứ .

[4] Các biện pháp tư pháp:

- Trách nhiệm dân sự:

Đại diện bị hại bà Nguyễn Thị M đã nhận số tiền 93.000.000 đồng do gia đình bị cáo khắc phục bồi thường, trước phiên tòa hôm nay cũng không có yêu cầu bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xét đến.

Trước Tòa hôm nay ông Diệp Thế C thừa nhận số tiền 93.000.000 đồng nộp khắc phục cho bị hại là của gia đình ông, ông không có yêu cầu gì đối với số tiền này, do đó Hội đồng xét xử cũng không đề cập xem xét.

- Về xử lý vật chứng :

Đối với 01 (một) đoạn gỗ dài 1,34m, cân nặng 1,5kg, 01 đầu to kích thước (7,5 x 3)cm, 01 đầu nhọn; 01 (một) nón bảo hiểm màu xám trắng đã qua sử dụng hai bên nón có chữ “HEAD BA KHOÁI” màu đỏ, là những công cụ dùng vào việc phạm tội, nên tịch thu tiêu hủy.

- Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào khoản 4 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định: “Người phạm tội còn có thể bị cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm, phạt quản chế hoặc cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm”. Do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về án phí:

Bị cáo Nguyễn Thị C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị C phạm tội “*Giết người*”.

Áp dụng khoản 2 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt :

Nguyễn Thị C 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 17/12/2019.

Xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) đoạn gỗ dài 1,34m, cân nặng 1,5kg, 01 đầu to kích thước (7,5 x 3)cm, 01 đầu nhọn; 01 (một) nón bảo hiểm màu xám trắng đã qua sử dụng hai bên nón có chữ “HEAD BA KHOÁI” màu đỏ.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 24/02/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh An Giang với Cục thi hành án dân sự tỉnh An Giang).

Về án phí:

Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Buộc bị cáo Nguyễn Thị C phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo:

Áp dụng Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

Bị cáo Nguyễn Thị C và đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TANDCC (1);
- Viện kiểm sát tỉnh AG (2);

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Trại tạm giam tỉnh AG (1);
- Cục THADS tỉnh AG (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Phòng CSĐT (1);
- Bị cáo (1)
- Tòa hình sự (5)
- Văn phòng (1)
- Phòng KTNV&THA (1)
- PV 06
- Các đ/s.

Phạm Tấn Tài